

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:140/2019/HS-ST
Ngày: 24-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP.HCM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phúc Nguyên
2. Ông Phan Hoàng Nam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2019/TLST - HS ngày 02/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2019/QĐXXST – HS ngày 10/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê Trọng H**; Sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi sinh: Tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKKTT: Tổ dân phố Lộc Sơn, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: 8/5/6/33 Bùi Dương Lịch, khu phố 1, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; họ tên cha: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1957; họ tên mẹ: Lê Thị Đ, sinh năm 1953; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Đặng Thị Kim L, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 11/4/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Đặng Thị Kim L, sinh năm 1984; nơi cư trú: 196 Tân Hòa, xã Hòa T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố Lộc Sơn, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Đặng Văn M, sinh năm 1964; nơi cư trú: 196 Tân Hòa, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Nhà không số, tổ 35, ấp 4, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đặng Thị Kim L và Nguyễn Lê Trọng H có mối quan hệ là vợ chồng, có một con chung tên Nguyễn Minh H, sinh năm 2012. Ngày 22/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa bà L với H và giao trẻ H cho bà L được quyền nuôi dưỡng, tài sản chung do hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

Ngày 07/4/2019, H nghe nhưng kể việc bị bạn trai của bà L đánh nên H tức giận và muốn giành quyền nuôi con. Khoảng 17 giờ ngày 09/4/2019, H nhắn tin qua mạng Zalo cho bà L với nội dung đe dọa và yêu cầu bà L đưa con cho H nuôi và trị giá 1/3 căn nhà là phần tài sản của nhưng tương ứng với số tiền 300.000.000 đồng. Do chưa thỏa thuận được với bà L nên khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/4/2019, H tiếp tục nhắn tin đe dọa bà L với nội dung “Mày đừng để tao qua chém mày trước nhé”. Khi H thấy bà L vẫn không đồng ý nên H nảy sinh ý định đe dọa giết bà L để ép buộc bà L phải thực hiện các yêu cầu của H. Lúc này, H lấy 01 quẹt ga màu vàng ở trên bàn thờ nhà trọ của H cất vào túi quần bên phải và lấy 01 con dao loại Thái Lan ở trong bếp đặt lên sàn để chân của xe mô tô hiệu Suzuki biển số 79U2 – 0293 rồi điều khiển xe đến chợ Bùi Dương Lịch. Tại đây, H mua 01 can nhựa màu trắng loại 02 lít rồi tiếp tục điều khiển xe đến cây xăng Quang Trung trên đường Phan Văn Đối, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn để mua 02 lít xăng chứa trong can nhựa vừa mua.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đến đầu hẻm nhà bà L tại địa chỉ nhà không số, tổ 35, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh thì H gặp cháu Nhưng đang chơi nên H dừng xe, dẫn Nhưng vào nhà chị Nguyễn Thị Liên (là hàng xóm) nhờ trông giúp. Sau đó, H quay ra xe mô tô lấy con dao cầm trên tay phải và tay trái cầm bình chứa xăng đi vào trong nhà gặp bà L thì cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, H dùng tay phải đang cầm dao đâm 01 cái vào vùng mặt bên trái của bà L, dùng chân đạp 01 cái vào vùng bụng và yêu cầu bà L ngồi xuống ghế nhưng bà L không chịu ngồi xuống. Thấy vậy, H dùng tay phải mở nắp bình xăng rồi để nắp bình xăng trên đầu tủ lạnh và tiếp tục yêu cầu bà L phải ngồi xuống ghế (loại ghế thấp, không có lưng tựa) nhưng bà L không đồng ý; H dùng tay xô đẩy bà L làm xăng trong bình văng ra dính vào quần áo của cả hai người. H tiếp tục dùng chân đạp vào bụng làm bà L ngã ngồi xuống ghế nhưng bà L vẫn nhồm đậy, đẩy H ra làm xăng trong bình văng ra lần thứ hai. Khi thấy bà L đứng lên ghế, H tiếp tục xô xát với bà L yêu cầu ngồi xuống thì bà L đẩy H làm bình xăng rơi khỏi tay trái của H đổ gần hết xuống nền nhà. Lúc này, H chuyển con dao đang cầm trên tay phải sang tay trái rồi dùng tay phải lấy quẹt ga trong túi quần ra để đe dọa đốt chết bà L nhưng H không bật quẹt lên và yêu cầu bà L quỳ xuống. Đồng thời lấy điện thoại Nokia để trong túi quần ra gọi cho ông Đặng Văn Mười là cha ruột của

Liên kêu ông Mười lên “hốt xác con ông về”. Do quần áo bà L đang ướt xăng và sợ H bật quẹt ga gây cháy nên chị Liên đồng ý giao con cho H nuôi. Lúc này, H yêu cầu chị Liên đưa con cho H nuôi và phần tài sản của con do hai vợ chồng tự thỏa thuận sau ly hôn vào ngày 14/4/2019 đồng thời kêu bạn trai bà L đến gặp H để xin lỗi về việc đã đánh Nhưng.

Trong lúc bà L đang chuẩn bị quần áo của trẻ H thì H đi ra trước nhà vứt bỏ con dao Thái Lan ở bãi đất trống gần nhà và vứt bỏ quẹt ga vào thùng rác phía trước nhà. Khi thấy H đi ra ngoài, bà L đóng cửa nhà lại và điện báo Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh đến thì H dùng chân đạp bung cửa nhà, thấy bà L đang cầm điện thoại trên tay nên H giật lấy và vứt điện thoại xuống nền nhà. Lúc này, Công an xã đến không chế H, thu giữ vật chứng, đưa về trụ sở, lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết quả giám định số 2124/C09B ngày 07/5/2019 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định: Trong can nhựa màu trắng (gói 1), bộ quần áo (gói 2 và gói 3) được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng dầu (BL: 39).

Qua làm việc, bà Đặng Thị Kim L trình bày: Khi bị H dùng chân đạp ngã xuống nền nhà thì H cầm bình chứa xăng đã được mở nắp đổ trực tiếp từ trên đầu xuống làm ướt tóc và quần áo. Chị Liên không xô xát, chống cự với H làm xăng tự đổ ra (BL: 107 - 110).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Lê Trọng H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai này phù hợp với trình báo của bị hại, phù hợp với lời khai của ông Đặng Văn Mười, lời khai của người biết việc, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án (BL: 39, 57->135,157, 158).

Tuy nhiên, H không thừa nhận hành vi đổ xăng trực tiếp từ trên đầu của bà L mà do quá trình H xảy ra mâu thuẫn với bà L, H dùng chân đạp vào vùng bụng làm bà L ngã xuống ghế. Cả ba lần xăng bị đổ ra là do quá trình bà L chống cự lại dẫn đến xăng trong bình văng ra làm ướt quần áo của cả hai người và đổ xuống nền nhà (BL: 157 - 158)

Vật chứng vụ án gồm:

Thu giữ của Nguyễn Lê Trọng H: 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone, số imei: 355693079835966; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 353408/04/658471/8; 01 (một) quẹt ga màu vàng; 01 con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen dài 27cm; 01 bình nhựa màu trắng (thể tích 02 lít) và nắp bình màu đỏ; 01 quần sọt vải màu nâu, 01 áo thun ngắn tay màu xanh và 01 quần lót nam màu xám.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Skydrive màu đỏ, biển số 79U2 – 0293, số khung: C090100985, số máy F4D2 – 100985. Qua điều tra xác định: Xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Phương T (em ruột của H) đứng tên chủ sở hữu, chị Tuyến cho H mượn để làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội, chị Tuyến không biết. Ngày 22/4/2019, chị Tuyến ủy quyền cho ông Nguyễn Trọng Hải giải quyết các thủ tục liên quan đến xe mô tô trên.

Thu giữ của Đặng Thị Kim L: 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo thun màu hồng, 01 áo ngực màu da và 01 quần lót màu trắng.

Tại bản Cáo trạng số 148/CT – VKS - BC ngày 01 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Trọng H về tội "Đe dọa giết người" theo Khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Lê Trọng H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Đặng Thị Kim L xác nhận lời khai của bị cáo tại tòa là đúng sự thật, sau sự việc xảy ra bà đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Trọng H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Đe dọa giết người" theo Khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Lê Trọng H tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 127 – 141, 157 - 158); phù hợp với lời khai của bị hại bà Đặng Thị Kim L (BL: 107 - 110); phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Đặng Văn Mười, bà Nguyễn Thị Liên (BL: 111 – 113, 116 - 118); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Giữa bị cáo Nguyễn Lê Trọng H và bà Đặng Thị Kim L có mối quan hệ là vợ chồng và có một con chung tên Nguyễn Minh Nhung, sinh năm 2012. Ngày 22/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định công nhận thuận

tình ly hôn giữa bà L với bị cáo và giao trẻ H cho bà L được quyền nuôi dưỡng, tài sản chung do hai bên tự thỏa thuận giải quyết. Ngày 07/4/2019, H nghe con trai kể lại sự việc đã bị bạn trai của bà L đánh, bị cáo tức giận nên nhiều lần nhắn tin qua mạng zalo đe dọa bà L và muốn giành quyền nuôi con. Tiếp đó, ngày 10/4/2019, bị cáo mang theo dao Thái Lan, quẹt ga và bình chứa xăng đến nhà bà L tại nhà không số tổ 35, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh đánh và đe dọa giết bà L nhằm mục đích yêu cầu bà L giao con và phần tài sản của con để bị cáo nuôi.

[2] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Trọng H đã phạm vào tội “Đe dọa giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được Bộ luật hình sự bảo vệ; vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm trái phép đến sức khỏe của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại trái phép đến tính mạng, sức khỏe của người khác thì tùy theo tính chất, mức độ đều phải bị xử lý theo pháp luật. Trong vụ án, giữa bị cáo và bị hại từng có mối quan hệ vợ chồng, chỉ vì mâu thuẫn giành quyền nuôi con sau ly hôn mà bị cáo không nhờ Cơ quan chức năng giải quyết hoặc tự thỏa thuận giải quyết mà lại lựa chọn hướng giải quyết bằng bạo lực, nhắn tin đe dọa, dùng dao, xăng đe dọa bị hại. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; sau sự việc bị hại làm đơn bãi nại rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo (BL: 143 – 144). Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên nghĩ sẽ giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Đối với các thương tích của bà Đặng Thị Kim L, cửa nhà và điện thoại di động của bà bị hư do bị cáo gây ra; tuy nhiên thương tích này bị nhẹ và thiệt hại tài sản không đáng kể nên bị hại Liên không yêu cầu xử lý và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với điện thoại di động hiệu iphone, số imei: 355693079835966 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo nhưng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên không xét trả lại cho bị cáo mà sẽ tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) quẹt ga màu vàng; 01 con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen dài 27cm; 01 bình nhựa màu trắng (thể tích 02 lít) và nắp bình màu đỏ; 01 quần sọt vải màu nâu, 01 áo thun ngắn tay màu xanh và 01 quần lót nam màu xám; 01 quần Jeans dài màu xanh, 01 áo thun màu hồng, 01 áo ngực màu da và 01 quần lót màu trắng, xét không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Skydrive màu đỏ, biển số 79U2 – 0293, số khung: C090100985, số máy F4D2 – 100985. Qua điều tra xác định: Xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Phương T (em ruột của bị cáo) đứng tên chủ sở hữu, bà Tuyền cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội bà Tuyền không có biết nên không lỗi nghĩ trả lại xe này cho bà Tuyền là phù hợp.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 353408/04/658471/8, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nghĩ trả lại cho bị cáo.

[8] Về dân sự: Bị hại Đặng Thị Kim L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Trọng H phạm tội “Đe dọa giết người”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 133; các Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Trọng H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019.

Về vật chứng: Căn cứ các Điểm a, c Khoản 2 , Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iphone, số imei: 355693079835966.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quạt ga màu vàng; 01 con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen dài 27cm; 01 bình nhựa màu trắng (thể tích 02 lít) và nắp bình màu đỏ; 01 quần sọt vải màu nâu, 01 áo thun ngắn tay màu xanh và 01 quần lót nam màu xám; 01 quần Jeans dài màu xanh, 01 áo thun màu hồng, 01 áo ngực màu da và 01 quần lót màu trắng, xét không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Phương T 01 xe mô tô hiệu Suzuki Skydrive màu đỏ, biển số 79U2 – 0293, số khung: C090100985, số máy F4D2 – 100985.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê Trọng H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số imei: 353408/04/658471/8.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 12/6/2019).

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn